

Cần Thơ, ngày 17 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 825/2026/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1993. CCCD số: 094193004466.
Địa chỉ: Khu V, phường N, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông **Trần Thành H1**, sinh năm 1987. CCCD số: 092087004668.
Địa chỉ: Số E, khu V, phường C, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào các Điều 55, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Trần Thành H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Trần Thành H1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Thống nhất có 06 con chung tên tên Trần Thành H2, sinh ngày 10/9/2011 (nam); Trần Thành H3, sinh ngày 05/10/2014 (nam); Trần Thanh T, sinh ngày 22/8/2016 (nữ); Trần Thành H4, sinh ngày 04/3/2018 (nam); Trần Thành T1, sinh ngày 03/5/2020 (nam) và Trần Thanh T2, sinh ngày 11/6/2021 (nam). Ông Trần Thanh H5 là người trực tiếp nuôi 06 con chung đến trưởng thành. Bà H không cấp dưỡng nuôi con do ông H5 không yêu cầu.

N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con hoặc người nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Thống nhất không có, nếu có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H và ông Trần Thành H1 mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí. Ghi nhận bà H tự nguyện chịu án phí thay cho ông H1, tổng số tiền án phí bà H phải nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí của bà H đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001898 ngày 05/8/2026 thì bà H được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND KV3-CT;
- Tòa án ND TPCT;
- Thi hành án dân sự TPCT;
- UBND P. Cái Răng, TPCT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thiêm Quốc Khanh